

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 28- 4- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Giới

Bà Nguyễn Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa ra xét xử số 21/2020/QĐXXST- HS ngày 15/4/2020 đối với bị cáo:

1. Lại Văn T, sinh 1982, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Lại Văn N, sinh năm 1945 (đã chết); con bà: Đào Thị Đ, sinh năm 1949 (đã chết); bị cáo có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011;

Tiền sự: Ngày 17/02/2020, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPVPHC xử phạt Lại Văn T 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: Tại bản án số 86/2016/HSST ngày 09/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Lại Văn T 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 19/9/2018, T đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay “có mặt”

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị T, sinh 1986 “có mặt”

TQ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Nhân chứng:

Anh Hoàng Văn Đ, sinh 1963 “vắng mặt”

TQ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 15/12/2019, Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã B tiến hành tuần tra tại khu vực thị tứ B, xã B, huyện Lục Nam phát hiện bắt quả tang Lại Văn T có dấu hiệu nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra Lại Văn T tự giác lấy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” và thu giữ 01 xe đạp điện màu vàng, đen; 01 ví da màu đen, bên trong có 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lại Văn T. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở Công an xã B làm việc, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định hành vi của Lại Văn T như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 15/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy Lại Văn T gọi điện cho Nguyễn Văn Hoàn, sinh năm 1991, trú tại thôn Huê Vân 2, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang với nội dung “bán chịu cho tao hai một” (nghĩa là 200.000 đồng tiền ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngửa), Hoàn đồng ý. Sau đó T điều khiển xe đạp điện màu vàng, đen đi từ nhà ra Quốc lộ 37 hướng lên ngã tư B, xã B, huyện Lục Nam, khi T điều khiển xe đạp điện đến cổng nhà anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1972, trú tại thị tứ B, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ở góc chợ Buộm, xã B, huyện Lục Nam. Tại đây, T gọi điện cho Hoàn nói “Nhanh lên cho tao về”, khoảng 5 phút sau thì Nguyễn Văn Chiêu, sinh năm 1991, trú tại thôn Huê Vân 2, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đưa qua khe cổng cho T 01 gói nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng, T cầm số ma túy trên đút vào túi quần phía sau bên trái, sau đó T điều khiển xe đạp điện đi về hướng thị trấn Kép, huyện Lạng Giang. Khi T đi đến trước cửa nhà anh Dương Văn Chính, sinh năm 1970 ở thị tứ B, xã B, huyện Lục Nam thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng với Công an xã B tuần tra phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Lại Văn T kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Ngày 16/12/2019 Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở Lại Văn T tại thôn B, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định. Tại kết luận giám định số 2009/KL-KTHS ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn, màu hồng (đựng trong 01 túi nilon màu trắng được

hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,256 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Lại Văn T tàng trữ, T khai mua ma túy của Nguyễn Văn Hoàn, sinh năm 1991, trú tại thôn Huê Vân 2, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn Chiều, sinh năm 1991, trú tại thôn Huê Vân 2, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã đưa ma túy cho T tại cổng nhà anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1972, trú tại thị tứ B, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Vào các ngày 24/12/2019 và ngày 30/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã tiến hành đối chất giữa Lại Văn T, Nguyễn Văn Hoàn và Nguyễn Văn Chiều. Tại Cơ quan điều tra, Hoàn và Chiều đều không thừa nhận việc đã bán ma túy cho T và không biết việc T mua ma túy ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nguồn gốc số ma túy mà T đã mua để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam tiến hành thực nghiệm điều tra diễn biến của vụ án. Kết quả thực nghiệm bị cáo T đã diễn tả hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Đối với chiếc xe đạp điện màu vàng, đen mà T dùng để làm phương tiện đi mua ma túy, chiếc xe trên là của chị Trần Thị T (vợ của T) mua cho con trai dùng để đi học. Quá trình điều tra chị T không biết việc T lấy chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 13/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe đạp điện trên cho chị T là chủ sở hữu để quản lý và sử dụng.

Về vật chứng vụ án: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” hoàn lại sau giám định, 01 ví da màu đen, bên trong có 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lại Văn T, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lại Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số/12CT- VKS ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Lại Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay Lại Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Lục Nam sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lại Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điều luật, xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Lại Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ 15/12/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Lại Văn T 01 ví da màu đen, bên trong có 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lại Văn T nhưng tạm giữ 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen để thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 15/12/2019, tại đường Quốc lộ 37 ở trước cửa nhà anh Dương Văn Chính, sinh năm 1970, trú tại thị tứ B, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, khi Lại Văn T đang tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,256 gam thì bị tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã B phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Như vậy xác định Lại Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,256 gam ma túy Methamphetamine.

[3] Hành vi nêu trên của Lại Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS và cần giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Ma túy đang làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có tài sản, không có thu nhập nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” hoàn lại sau giám định, .

Trả lại cho bị cáo Lại Văn T 01 ví da màu đen, bên trong có 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lại Văn T nhưng tạm giữ 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen để thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí và được kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lại Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Lại Văn T từ 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ 15/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho Lại Văn T 01 ví da màu đen, bên trong có 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 chứng minh thư nhân dân tên Lại Văn T nhưng tạm giữ 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen để đảm bảo thi hành án.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lại Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh; Sở tư pháp
- VKSND huyện; VKS tỉnh
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Lục Nam;
- HS vụ án- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Văn Bảo